

Số: /BC-SNN

Tây Ninh, ngày

tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động ngành Nông nghiệp và PTNT tháng 01, nhiệm vụ, giải pháp tháng 02 năm 2023

Phần I

CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Trong tháng, Ngành đã tổ chức Hội nghị tổng kết ngành Nông nghiệp và PTNT năm 2022; tham dự các cuộc họp, hội thảo, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan để phối hợp giải quyết công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ. Đồng thời, tổ chức họp Lãnh đạo Sở cho ý kiến giải quyết các công việc của các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở trước khi tổ chức triển khai thực hiện.

Phần II

KẾT QUẢ THỰC HIỆN THÁNG 01/2023

I. NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN

1. Trồng trọt – Bảo vệ thực vật (đến ngày 03/01/2023)

a) Trồng trọt

Các cây trồng ngắn ngày vụ Đông Xuân 2022-2023 xuống giống được 55.767 ha, đạt 52,4% so kế hoạch (KH) và vượt 45,5% so cùng kỳ (CK). Trong đó, tiến độ gieo trồng một số cây trồng cụ thể như sau:

- Cây lúa: 26.945 ha, đạt 59,9% so KH và tăng 43,6% so CK.
- Cây bắp: 2.071 ha, đạt 72,1% so KH và tăng 6,8% so CK.
- Mì: 17.169 ha, đạt 42,7% so KH và tăng 111,6% so CK.
- Rau các loại: 5.111 ha, đạt 67,3% so KH và tăng 21% so CK.
- Đậu các loại: 1.616 ha, đạt 85,1% so KH và bằng 93,8% so CK.
- Đậu phộng: 2.001 ha, đạt 78,5% so KH và bằng 83,5% so CK.

Chi tiết tại biểu 2 kèm theo.

b) Bảo vệ thực vật

- Tình hình sâu bệnh gây hại trên cây trồng chủ yếu ở mức nhiễm nhẹ, trong tháng diện tích gây hại là 3.253,3 ha, giảm 40,4% so với tháng trước, giảm 47,3% so với CK. Một số đối tượng phát sinh phổ biến như: ốc bươu vàng, bọ trĩ, sâu cuốn lá nhỏ, bệnh đạo ôn/lúa; sâu xanh ăn lá, bệnh sương mai/dưa leo; bệnh đốm vàng, ruồi đục quả/khổ qua; bọ trĩ, rệp muội/rau cải ăn lá. Riêng bệnh khảm lá/cây khoai mì, trong tháng phát sinh gây hại 633 ha ở mức nhiễm nhẹ (15 ha vụ Mùa 2022, 618 ha vụ Đông Xuân 2022-2023); tổng diện tích khoai mì nhiễm bệnh còn trên đồng là 11.996 ha.

- Công tác bảo vệ thực vật được tăng cường thực hiện giúp đảm bảo năng suất,

chất lượng nông sản cho nông dân:

+ Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, phối hợp cùng nông dân nắm chắc diễn biến và hướng dẫn biện pháp quản lý sinh vật gây hại cây trồng;

+ Thường xuyên theo dõi diễn biến rầy nâu di trú vào hệ thống bẫy đèn được thực hiện thường xuyên, trong tháng rầy nâu di trú vào đèn với số lượng thấp, ảnh hưởng không đáng kể đến sinh trưởng cây lúa.

2. Chăn nuôi – Thú y

a) Chăn nuôi

- Ước số lượng gia súc, gia cầm trong tháng 01/2023: trâu 9.800 con, bằng 98% so với CK; bò: 103.300 con, tăng 3,3% so với CK; heo: 231.817 con, tăng 6,1% so với CK; gia cầm 9.000.000 con, tăng 0,7% so với CK.

- Giá cả một số sản phẩm chăn nuôi có biến động giảm với tháng trước, cụ thể: giá thịt heo hơi 52.000 đồng/kg (giảm 5.000 đồng/kg), giá gà công nghiệp (thịt hơi) 32.000 đồng/kg (giảm 1.000 đồng/kg); riêng giá thịt vịt hơi 36.000 đồng/kg, giá trâu bò hơi 80.000 đồng/kg, giữ ở mức giá ổn định.

b) Thú y

- *Tình hình dịch bệnh*: trong tháng không xảy ra dịch bệnh nguy hiểm trên gia súc, gia cầm và thủy sản.

- *Tiêm phòng*: mạng lưới thú y cơ sở tổ chức tiêm phòng bổ sung 13.317 liều vắc xin các loại trên đàn gia súc, gia cầm mới phát sinh hoặc nuôi mới để đảm bảo sức khỏe đàn vật nuôi; điều trị cho 3.390 lượt gia súc bệnh. Ngoài ra còn tiêm sát, thuốc bổ, thiên mỗ, đỡ đẻ cho 1.390 lượt gia súc.

- *Tiêu độc khử trùng*: tăng cường thực hiện tiêu độc sát trùng thường xuyên tại các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm 1.503.050 m², cơ sở giết mổ 65.630 m², các cơ sở giết mổ; bến bãi, khu cách ly 800 m², phương tiện vận chuyển 325 xe ô tô và 121 xe khác.

- *Công tác thẩm định và tái thẩm định các cơ sở an toàn dịch bệnh được thực hiện thường xuyên*: cấp mới cho 03 cơ sở chăn nuôi (02 cơ sở heo và 01 cơ sở gà). Lũy kế đến nay toàn tỉnh đã có 01 huyện Dương Minh Châu được chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh đối với bệnh Cúm gia cầm và Niu-cát-xon trên gà và 64 cơ sở chăn nuôi gà, vịt, heo, bò¹ được cấp giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh.

- *Dự án chăn nuôi*: trong tháng tham mưu xử lý 28 hồ sơ xin xây dựng 40 nhà yếm; lũy kế đến nay đã tham mưu xử lý 248 hồ sơ, xin xây dựng 445 nhà yếm.

3. Thủy sản

Diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 13,33 ha, đạt 2,31% so với KH, tăng 6,64% với CK, nuôi tập trung chủ yếu tại các huyện Dương Minh Châu, Châu Thành, Bến Cầu và thị xã Trảng Bàng; sản xuất giống thả nuôi mới đạt 2 triệu con, đạt 4,17% so với kế hoạch và đạt 80% so với CK; sản xuất nuôi trồng thủy sản đạt 365,9 tấn, đạt 3,02% so với KH, tăng 12,95% so với CK; tổng sản lượng khai thác thủy sản 172 tấn, đạt 8,33% so với KH, đạt 93,5% so với CK.

4. Công tác khuyến nông

¹ 48 cơ sở chăn nuôi gà, 14 cơ sở chăn nuôi heo, 02 cơ sở chăn nuôi bò.

- Thực hiện lập hồ sơ chứng từ và thanh quyết toán kinh phí các mô hình khuyến nông năm 2022.

- Thực hiện phân khai vốn các mô hình khuyến nông thuộc lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, nhiệm vụ khuyến nông thường xuyên năm 2023.

- Tiếp tục theo dõi sinh trưởng và phát triển 03 mô hình sản phối hợp thực hiện với viện, trung tâm: (1) mô hình sản xuất sản thương phẩm sạch bệnh quy mô 57 ha tại huyện Tân Châu, Tân Biên, Châu Thành, xuống giống hơn 05 tháng, cây sinh trưởng và phát triển tốt; (2) theo dõi đánh giá tính ổn định năng suất giống sản HN5, HN3 tại Tây Ninh; (3) khảo nghiệm tính kháng của 07 giống sản kháng bệnh khảm lá, hiện Viện Di Truyền Nông nghiệp đã công bố tính kháng của 06 giống (HN1, HN5, HN3, HN36, HN80, HN97).

- Hoàn chỉnh hồ sơ Chương trình Khuyến nông giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, dự kiến hợp trong quý I/2023, nhằm góp phần đẩy mạnh công tác khuyến nông đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại nông nghiệp.

II. LÂM NGHIỆP

1. Công tác phát triển và sử dụng rừng

- *Trồng rừng*: kế hoạch trồng rừng năm 2023 là 92 ha (65 ha rừng đặc dụng, phòng hộ; 27 ha rừng của BQL Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng).

- *Chăm sóc rừng trồng*: kế hoạch chăm sóc rừng trồng phòng hộ, đặc dụng năm 2023 là 522,4 ha, các đơn vị chủ rừng bắt đầu triển khai thực hiện kế hoạch chăm sóc rừng trồng năm 2023.

- *Bảo vệ rừng và khoanh nuôi tái sinh tự nhiên*: bảo vệ 58.330 ha rừng hiện có (rừng tự nhiên 45.386ha, rừng trồng 12.461 ha, trồng cỏ 324 ha); rà soát những diện tích đủ tiêu chí đưa vào đầu tư khoanh nuôi xúc tiến tái sinh giai đoạn mới, dự kiến khối lượng đầu tư khoanh nuôi mới khoảng 250 ha.

- *Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng*: triển khai Kế hoạch số 4150/KH-BCĐ ngày 01/12/2022 của Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 – 2025 về kiểm tra công tác PCCC và chống phá rừng mùa khô năm 2022 – 2023. Trong tháng, đã tổ chức 05 lượt kiểm tra tại Bến Cầu, Châu Thành, Lò Gò – Xa Mát, Dầu Tiếng. Đôn đốc các đơn vị sửa chữa, mua sắm phương tiện, trang thiết bị dụng cụ phục vụ cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô 2022 – 2023 và chủ động thực hiện các biện pháp kỹ thuật về phòng cháy chữa cháy, chăm sóc rừng trồng đảm bảo đúng theo quy định.

2. Công tác quản lý, bảo vệ rừng và lâm sản

- *Công tác quản lý rừng*: thực hiện tốt, tổng diện tích đất Quy hoạch ba loại rừng được điều chỉnh là 72.253,43 ha, toàn bộ diện tích này đều được giao cho các Ban quản lý rừng, UBND các huyện và các đơn vị quản lý, bảo vệ.

- *Công tác xử lý vi phạm Luật Lâm nghiệp*: thường xuyên kiểm tra các khu vực trọng điểm, khu vực thường xảy ra vi phạm để ngăn chặn, xử lý kịp thời. Trong tháng, xảy ra 10 vụ vi phạm² quy định về Luật Lâm nghiệp (*tăng 08 vụ so với CK*), xảy ra trên địa bàn huyện Tân Châu, Tân Biên và Châu Thành; đã điều tra, xác minh xử lý 03 vụ VPHC tịch thu 2,766m³, thu nộp ngân sách trên 35 triệu đồng.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra và đã ngăn chặn được một số trường hợp lán,

² 01 vụ phá rừng trồng, 05 vụ trồng rừng sai mô hình, 01 vụ khai thác lâm sản, 02 vụ tàng trữ lâm sản, 01 vụ vi phạm quy định về quản lý hồ sơ lâm sản trong mua bán, cất giữ lâm sản.

chiếm đất của các hộ dân sống ven rừng; trong tháng phát hiện 03 trường hợp bao lán chiếm đất, sử dụng đất quy hoạch lâm nghiệp không đúng mục đích, đã lập biên bản, hiện đang xử lý theo đúng quy định.

- Trong tháng đã tiếp nhận 02 tin báo, đã xử lý kịp thời ngăn chặn và xử lý vi phạm, số lượng tin báo còn hạn chế.

3. Chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR)

Tổng số tiền DVMTR thu được từ đầu năm đến ngày 31/12/2022 là 14.312 triệu đồng; chi trả cho chủ rừng cung ứng DVMTR đến ngày 31/12/2022 là 5.227 triệu đồng.

III. THỦY LỢI - NƯỚC SẠCH - QUẢN LÝ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

1. Thủy lợi

- Công tác thủy lợi được tập trung thực hiện, đảm bảo đủ nước phục vụ sản xuất vụ bằng cách điều tiết nước tưới hợp lý, thực hiện các biện pháp tiết kiệm trên toàn hệ thống.

- Xử lý vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: trong tháng không có xử lý trường hợp vi phạm trồng cây lâu năm, xây hàng rào, xây nhà tạm, công trình phụ, trụ điện ra khỏi phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi

2. Nước sạch

- Quản lý, vận hành và khai thác 70 công trình cấp nước tập trung với công suất thiết kế 9.984/12.509 m³/ngày đêm, đa số công trình cấp nước có công nghệ xử lý nước đơn giản, quy mô, công suất nhỏ. Trong tháng cấp nước cho 20.906/22.388 hộ, đạt 93,3% so với số hộ thực tế, khối lượng nước tiêu thụ 236.177 m³, doanh thu đạt trên 1.320 triệu đồng.

- Đã chọn được nhà thầu và đã ký hợp đồng sửa chữa, nâng cấp các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, đảm bảo chất lượng đạt chuẩn theo quy định. Hoàn thành gói thầu “Xét nghiệm mẫu nước tại các xã nông thôn mới và các xã nông thôn mới nâng cao năm 2022”.

3. Lĩnh vực quản lý xây dựng công trình

- Năm 2022, tổng vốn kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản (XD CB) là 251.473 triệu đồng để thực hiện 38 dự án (12 dự án chuẩn bị đầu tư, 07 dự án chuyển tiếp và 15 dự án khởi công mới, 04 dự án thanh toán khối lượng đã và đang thực hiện), trong đó: ngân sách Trung ương 164.700 triệu đồng, ngân sách địa phương 86.773 triệu đồng. Kết quả giải ngân từ đầu năm đến ngày 31/12/2022 là 227.233 triệu đồng, đạt 90,36%, tăng 4,27% so với tháng 12/2022.

** Dự án trọng điểm Tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông*

- Vốn đã bố trí cho dự án năm 2022 là 162.500 triệu đồng; ước kết quả giải ngân từ đầu năm đến ngày 31/12/2022 là 141.934 triệu đồng, đạt 87,34%. Tiến độ thực hiện như sau: (1) gói thầu số 7, 8, 9, 13, 14, 15, 20: đã kiểm tra công tác nghiệm thu và bàn giao công trình đưa vào sử dụng; đã trình hồ sơ thẩm tra, phê duyệt quyết toán gói thầu 9; (2) gói thầu số 10, 11, 12, 16, 17, 18, 19: cơ bản đã hoàn thành, dự kiến nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng tháng 01/2023.

** Các dự án khác:*

- Các dự án chuyển tiếp: 08 dự án đang triển khai thi công (thủy lợi: 02³; cấp nước: 02⁴; lâm nghiệp: 04⁵); 02⁶ đang hoàn chỉnh hồ sơ trình quyết toán.

- Các dự án khởi công mới: 15 dự án, gồm:

+ 12 dự án (thủy lợi: 06⁷; lâm nghiệp: 03⁸; cấp nước: 02⁹; cải tạo sửa chữa trụ sở, cơ quan quản lý nhà nước: 01¹⁰): đang triển khai thi công.

+ 02¹¹ dự án thủy lợi: thi công cơ bản hoàn thành.

+ 01¹² dự án lâm nghiệp: triển khai cơ bản hoàn thành, đang hoàn chỉnh hồ sơ quyết toán.

- Hoàn chỉnh và trình UBND tỉnh đề cương Đề án Phát triển tổng thể đa mục tiêu hồ thủy lợi Dầu Tiếng giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trình Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt; theo dõi đề xuất dự án Phát triển hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh.

Chi tiết tại biểu 3,4 kèm theo.

IV. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI (PCTT)

- Trình UBND tỉnh: Quyết định hỗ trợ thiệt hại hỗ trợ kinh phí để khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra năm 2022 trên địa bàn huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Thường xuyên thông tin về thiên tai, bản tin dự báo thiên tai (mưa lớn, sét, dông) có nguy cơ xảy ra tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, cung cấp thông tin kịp thời (zalo, email) giúp Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp chủ động chỉ đạo, điều hành và giảm nhẹ ảnh hưởng do thiên tai gây ra.

- Từ ngày 06/12/2022 đến ngày 02/01/2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 vụ thiên tai tại huyện Gò Dầu làm thiệt hại 14,2 ha cây trồng (12 ha bắp, 2,2 ha lúa); giá trị thiệt hại 75 triệu đồng.

- Về quản lý Quỹ PCTT: trình UBND tỉnh miễn, giảm và tạm hoãn đóng góp Quỹ PCTT; trong tháng thu Quỹ PCTT (từ ngày 01/12/2022 đến ngày 05/01/2023): 2.696 triệu đồng, chi Quỹ PCTT 1.028 triệu đồng.

V. PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

1. Phát triển nông thôn

- Trình UBND tỉnh hồ sơ đề nghị xây dựng “Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022 – 2025”.

- Phối hợp UBND huyện Gò Dầu công bố Quyết định số 2189/QĐ-UBND ngày

³ Tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông; Kênh tiêu T12-17.

⁴ Nâng cấp sửa chữa HTCN Khu dân cư Sài Gòn 2, Tân Hòa, Tân Châu; Nâng cấp, sửa chữa HTCN khu dân cư Chàng Riệp.

⁵ Xây mới tháp canh lửa-BQL Dầu Tiếng, Bảo vệ và phát triển rừng Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng; Bảo vệ và phát triển rừng Vườn Quốc gia Lò Gò-Xa Mát; Bảo vệ và phát triển rừng Khu rừng VH-LS Chàng Riệp.

⁶ Làm mới và gia cố kênh TN19-1 đoạn từ K1+299 đến K1+629 và bổ sung công trình tiết tự tràn tại K1+299, Làm mới Công trình luồn K19+800 kênh chính Tân Hưng.

⁷ Kênh tiêu Tân Hiệp; Nạo vét kênh tiêu Biên Giới; Kênh tiêu Suối Ông Hùng; Gia cố kênh N20 đoạn từ K4 đến K5+300; Gia cố kênh TN17 đoạn từ K0 đến K0+850; Dự án Kênh tiêu Suối Bàu Rong Gia Bình.

⁸ Xây mới chòi canh lửa - VQG Lò Gò - Xa Mát; Sửa chữa đê, chốt bảo vệ rừng - BQL Chàng Riệp; Xây dựng nhà trạm bảo vệ rừng - VQG Lò Gò - Xa Mát.

⁹ Nâng cấp, sửa chữa HTCN ấp Tân Đông, Tân Thành, Tân Châu; Mở rộng hệ thống cấp nước xã Tân Hòa.

¹⁰ Sửa chữa mở rộng nhà làm việc BQL dự án ngành Nông nghiệp và Trung tâm nước sạch VSMT.

¹¹ Gia cố kênh N8 đoạn từ K5+855- K7+753, Gia cố kênh TN17 đoạn từ K1+900 đến K2+500.

¹² Trồng cây phân tán tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025.

31 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh công nhận nghề truyền thống tráng bánh tráng thủ công tại ấp Cây Xoài, xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

2. Chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn

Hướng dẫn nhà đầu tư có nhu cầu thực hiện dự án hỗ trợ các chính sách theo quy định; đồng thời, hướng dẫn các địa phương khẩn trương rà soát và đăng ký các cá nhân, doanh nghiệp có nhu cầu thực hiện dự án hỗ trợ các chính sách, áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, thủy sản.

3. Xúc tiến thương mại, mời gọi đầu tư

Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 3608/KH-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh về Hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn tỉnh Tây Ninh.

4. Tình hình đầu tư và chế biến

- Chế biến mía đường:

+ Sản xuất mía niên vụ 2022-2023, các nhà máy đường đã đi vào hoạt động vào ngày 24/11/2022. Kết quả lượng mía đưa vào sản xuất trong tháng 01/2023 là 336.291 tấn mía; lượng đường sản xuất là 32.089 tấn đường; CCS bình quân 8,96 CCS; tạp chất bình quân 4,82%; tỷ lệ xơ bình quân 17,80%.

+ Thành lập Đoàn đã tiến hành lấy 50 mẫu lưu (dịch mía ép), kiểm tra đối chứng tại chỗ của Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa, kết quả các mẫu đo thấp hơn kết quả đo của công ty. Đồng thời, lấy 29 mẫu dịch mía ép và 01 mẫu xơ mía của Công ty cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa đem kiểm tra đối chứng tại Trung tâm 3, hiện đang chờ kết quả.

- Chế biến mì:

Ước khối lượng củ mì đưa vào chế biến tháng 01/2023 khoảng 329.248 tấn (*giảm 7,1% so tháng trước, tăng 2,93% so với CK*), sản xuất được 82.312 tấn bột (trong đó sản xuất công nghiệp là 279.860 tấn củ với 69.965 tấn bột; cơ sở vừa và nhỏ là 49.387 tấn củ, 12.346 tấn bột). Giá thu mua củ mì tươi trong tháng dao động từ 2.900 - 3.150 đồng/kg (30 chữ bột) tùy khu vực.

VI. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA – CHƯƠNG TRÌNH OCOP

1. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (NTM)

- Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh phục vụ Đoàn Kiểm toán Nhà nước.

- Công nhận xã Trường Hòa, thị xã Hòa Thành đạt chỉ tiêu 13.2 thuộc Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022; xã Lộc Ninh (Dương Minh Châu), Long Giang (Bến Cầu), Thạnh Tây (Tân Biên), Tân Phú (Tân Châu) đạt chỉ tiêu 13.4, 18.6 thuộc Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022.

2. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung, mức hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 – 2025.

3. Chương trình OCOP

- Lấy ý kiến các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố góp ý dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Trình Hội đồng thẩm định đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh cho 34 sản phẩm tham gia Chương trình OCOP năm 2022 (đợt 2).

VII. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA; QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM

1. Công tác thanh, kiểm tra

Triển khai thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra trên nhiều lĩnh vực (phân bón và bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm,...)¹³, cụ thể như sau:

1.1. Thanh tra hành chính: thực hiện các nội dung theo Kết luận số 1897/KL-UBND ngày 17/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ đối với Ban Quản lý Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng; kết quả: (1) đã thực hiện kiểm điểm trách nhiệm của Ban Giám đốc Ban Quản lý Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng; (2) thực hiện thanh toán kinh phí cho 275/419 hộ nhận khoán với số tiền 615.026.113 đồng/842.516.299 đồng (đạt 73%), tiếp tục thông báo các trường hợp còn lại đến nhận tiền, trường hợp các hộ không đến nhận sẽ sung vào công quỹ nhà nước số tiền còn lại; (3) đã thu hồi 15.504.000 đồng/50.537.000 đồng đã chi cho các hộ dân không đúng quy định, hiện đang tiếp tục thu hồi nộp ngân sách nhà nước.

1.2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

- Thực hiện 02 cuộc kiểm tra, trong đó có 01 kiểm tra cuộc đột xuất:

+ 01 cuộc kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy định pháp luật đối với các cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ và cơ sở kinh doanh trâu, bò trên địa bàn tỉnh năm 2022¹⁴ tại 08 cơ sở (01 tổ chức), lấy 09 mẫu (05 mẫu thức ăn chăn nuôi; 04 thực phẩm) gửi kiểm nghiệm chất lượng, hiện chưa có kết quả.

+ 01 cuộc kiểm tra an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023¹⁵ tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh, hiện đang kiểm tra trực tiếp tại các cơ sở.

- Ban hành 02 kết luận thanh tra (01 cuộc thanh tra, 01 cuộc kiểm tra)

+ Kết luận số 5100/KL-SNN ngày 27/12/2022 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thanh tra về phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, hạt giống, cây giống tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đợt 3 năm 2022¹⁶. Kết quả: 02/09 cơ sở vi phạm điều kiện kinh doanh, nhãn hàng hoá, 05/18 sản phẩm không phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (01 mẫu giả, 04 mẫu không đạt chất lượng); xử phạt VPHC 04 trường hợp với tổng số tiền 60.875.000 đồng.

+ Công văn số 5142/SNN-TTr ngày 29/12/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT về xử lý kết quả kiểm tra đột xuất việc chấp hành quy định pháp luật về an toàn thực

¹³ theo Quyết định số 350/QĐ-SNN ngày 14/12/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT Tây Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra, kiểm tra năm 2022.

¹⁴ theo Quyết định số 542/QĐ-SNN ngày 13/12/2022 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

¹⁵ theo Quyết định số 551/QĐ-SNN ngày 20/12/2022 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

¹⁶ theo Quyết định số 461/QĐ-SNN ngày 28/10/2022 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh năm 2022¹⁷. Kết quả: 02/06 cơ sở vi phạm về chất lượng sản phẩm kinh doanh, 02/24 mẫu thực phẩm không đạt chất lượng. Xử phạt VPHC 01 trường hợp với tổng số tiền 1.150.000 đồng, hiện đang tiếp tục xử phạt 01 trường hợp vi phạm theo quy định.

2. Công tác giám sát dịch bệnh

Lấy 02 mẫu đầu chó tại thị xã Hòa Thành xét nghiệm tìm vi rút gây bệnh Đại, kết quả 01/02 mẫu có vi rút đại; kết quả, đã thực hiện tiêu độc sát trùng; thông tin, tuyên truyền cho người dân biết không được thả rông chó ra ngoài đường phải chấp hành theo quy định của nhà nước; tăng cường chủ động giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn chó để phát hiện sớm và xử lý triệt để.

VIII. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, TỔ CHỨC CÁN BỘ

- *Công tác cải cách hành chính*: được Lãnh đạo Sở tập trung chỉ đạo thực hiện. Trong tháng, Sở đã tiếp nhận xử lý 1580 văn bản đến (*tăng 0,5% so tháng trước*) và ban hành 686 văn bản đi (*tăng 18,3% so tháng trước*). Từ ngày 13/12/2022 đến ngày 11/01/2023, Sở đã tiếp nhận 566 hồ sơ TTHC, trong đó, đã giải quyết 546 hồ sơ (đúng hạn: 546, quá hạn: 0), đang giải quyết 20 hồ sơ. Trong tháng, Sở đã triển khai kết quả chấm điểm Chỉ số CCHC năm 2022; báo cáo định kỳ kết quả tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC năm 2022; thống kê danh mục TTHC tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa các cấp năm 2022.

- Triển khai trực Tết, thăm hỏi, chúc Tết Quý Mão 2023.

- *Công tác tổ chức bộ máy, biên chế*: lấy ý kiến dự thảo Đề án, Tờ trình và Quyết định tổ chức lại Ban quản lý Khu rừng phòng hộ Dầu Tiếng; giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 161/2018/NĐ-CP) năm 2022 đối với 03 đơn vị sự nghiệp công lập.

- *Công tác cán bộ*: xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2022 và thông báo kết quả xếp loại CCVC năm 2022; thành lập các bộ phận giúp việc Hội đồng thi thăng hạng VC chuyên ngành nông nghiệp và PTNT từ hạng IV lên hạng V, và thực hiện các công tác cán bộ khác.

- *Công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật*: đề nghị khen thưởng các thành tích đạt được trong năm 2022; báo cáo tổng kết và tự chấm điểm công tác thi đua Khối Kinh tế - Kỹ thuật tỉnh năm 2022. Phân công Khối trưởng, Khối phó và thành viên các Khối thi đua do Sở theo dõi, hướng dẫn năm 2023.

- *Công tác xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số*: lấy ý kiến dự thảo Kế hoạch chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- *Công tác dân vận chính quyền*: Sở tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản, chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận.

X. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt làm được

- Tình hình sâu bệnh phát sinh chủ yếu ở mức nhiễm nhẹ, ảnh hưởng không đáng kể đến sinh trưởng và phát triển cây trồng; thường xuyên theo dõi, bám sát địa bàn nắm bắt tình hình sản xuất cây trồng và kịp thời hướng dẫn các hộ dân chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại trên cây trồng.

¹⁷ theo Quyết định số 470/QĐ-SNN ngày 07/11/2022 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Chăn nuôi phát triển tương đối ổn định; thường xuyên vận động, khuyến khích người chăn nuôi thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, thường xuyên vệ sinh sát trùng chuồng trại và tiêm phòng gia súc, gia cầm nuôi theo đúng quy định; công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y quản lý cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y được thực hiện thường xuyên, đúng quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với viện, trung tâm và thực hiện tốt các mô hình sản trên địa bàn tỉnh.

- Công tác phối hợp với lực lượng công an, quân đội, dân quân tự vệ, ban quản lý rừng và chính quyền địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ rừng; tuần tra, kiểm tra được thực hiện thường xuyên, chặt chẽ hơn.

- Công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện thường xuyên, kịp thời phát hiện và xử lý trường hợp vi phạm.

2. Những mặt khó khăn, tồn tại

- Tình trạng bệnh khảm lá trên cây khoai mì vẫn còn lây lan, gây hại vụ Đông Xuân 2022- 2023 trên diện rộng.

- Tình trạng vi phạm về phá rừng, khai thác, vận chuyển, mua, bán, sử dụng lâm sản trái pháp luật, tình trạng bao lấn chiếm đất, sử dụng đất lâm nghiệp không đúng mục đích trên địa bàn quản lý vẫn còn xảy ra chưa ngăn chặn triệt để và có chiều hướng tăng so với cùng kỳ.

- Công tác xây dựng cơ sở tin báo còn ít cần tăng cường mở rộng hệ thống tin báo nhằm phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc vi phạm.

- Việc phối hợp với các Ban quản lý rừng và các cơ quan, đơn vị chức năng trên địa bàn thực hiện Quyết định số 1573/QĐ-UBND ngày 10/7/2017; Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh xử lý chậm, chưa đảm bảo KH đề ra.

Phần III NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THÁNG 02/2023

I. NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN

- Tiếp tục theo dõi tình hình xuống giống vụ Đông Xuân 2022-2023; cập nhật diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng; theo dõi, nắm bắt, quản lý tình hình sâu, bệnh hại trên các loại cây trồng tại địa phương và kịp thời hướng dẫn người dân biện pháp phòng trừ. Tổ chức lớp tập huấn nông dân về phòng trừ dịch hại cây trồng theo thực tế phát sinh tại địa phương.

- Hướng dẫn và thực hiện cài đặt phần mềm truy xuất nguồn gốc Kipus, công tác quản lý vùng trồng, cơ sở đóng gói được cấp mã số xuất khẩu trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ cấp mới mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói trái cây tươi xuất khẩu.

Xây dựng và triển khai thực hiện các mô hình khuyến nông năm 2023.

- Hướng dẫn thực hiện chăn nuôi theo hướng VietGAHP và công tác tiêu độc sát trùng tại các cơ sở chăn nuôi, khu giết mổ tập trung...; triển khai Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2023.

- Thẩm định các dự án chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, thiết kế xây dựng trang

trại chăn nuôi.

- Triển khai các Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2023; Kế hoạch phát triển chuỗi giá trị chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022 – 2025.

- Tiếp tục triển khai công tác tiêm phòng bổ sung đối với các đàn nuôi mới, gia súc, gia cầm giống; giám sát tiêm phòng; giám sát công tác tiêu độc sát trùng tại các cơ sở chăn nuôi, khu giết mổ tập trung... thực hiện kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm soát giết mổ; điều kiện vệ sinh thú y; cơ sở kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y theo quy định.

- Rà soát, theo dõi tiến độ thực hiện các dự án chăn nuôi đã được UBND tỉnh phê duyệt, đồng thời thẩm định thiết kế xây dựng và cho chủ trương của các dự án đầu tư mới.

III. LÂM NGHIỆP

- Tiếp tục tổ chức kiểm tra công tác bảo vệ rừng phòng cháy chữa cháy rừng mùa khô năm 2022 – 2023 theo Kế hoạch số 4150/KH-BCĐ, ngày 01/12/2022 của Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 – 2025; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa dụng cụ, phương tiện sẵn sàng phục vụ công tác PCCCR; mở rộng và phát huy hiệu quả mạng lưới tin báo.

- Ban quản lý rừng và các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, yêu cầu các hộ có hợp đồng thực hiện nghiêm các quy trình về bảo vệ, chăm sóc và phòng chống cháy rừng trồng đối với những diện tích rừng trồng mới và rừng trồng trong giai đoạn chăm sóc.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Đề án Quản lý, phát triển rừng sản xuất tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019 – 2025 và định hướng đến năm 2035; triển khai Kế hoạch rà soát quy hoạch 03 loại rừng của tỉnh giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2035.

- Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo các Ban quản lý rừng phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng trên địa bàn xử lý các trường hợp theo Quyết định số 1573/QĐ-UBND ngày 10/7/2017 và Quyết định số 233/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ rừng, nhất là khu vực có người dân sinh sống gần rừng, ven rừng. Tăng cường phối hợp, kiểm tra trong công tác quản lý, bảo vệ rừng; ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm luật Lâm nghiệp và xử lý nghiêm theo đúng quy định pháp luật.

- Lập kế hoạch đàm phán, ký hợp đồng chi trả ủy thác tiền DVMTR cho năm 2023 với các cơ sở sản xuất công nghiệp có sử dụng nguồn nước. Xây dựng kế hoạch thu, chi của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh năm 2023.

IV. THỦY LỢI – NƯỚC SẠCH – QUẢN LÝ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

1. Thủy lợi

- Tham mưu UBND tỉnh: rà soát, cập nhật Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 113-KH/TU ngày 16/11/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 36-KL/TW của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo nội dung của Quyết định số 1595/QĐ-TTg ngày 23/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kiểm tra về việc đảm bảo nhu cầu cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân 2022-2023 trên địa bàn tỉnh.

- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo Kế hoạch số 509/KH-SNN ngày 05/3/2019.

2. Lĩnh vực nước sạch

- Tiếp tục làm việc với Sở Tài chính hoàn thành phương án giá nước và phương án cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Theo dõi công tác quản lý các công trình cấp nước để đáp ứng đủ nguồn nước sinh hoạt cho người dân trên địa bàn; giám sát, đôn đốc nhà thầu thực hiện gói thầu sửa chữa, nâng cấp, mở rộng tuyến ống tại các công trình cấp nước.

- Tiếp tục phối hợp với chủ đầu tư và nhà thầu kiểm tra các thiết bị, tuyến ống tại công trình cấp nước Mộc Bài.

3. Lĩnh vực quản lý xây dựng công trình

- Báo cáo tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành trong năm 2022, báo cáo tình hình nợ đọng XDCB đến hết ngày 31/12/2022.

- Theo dõi tiến độ thực hiện các dự án chưa hoàn thành năm 2022; phối hợp với chủ đầu tư xử lý các vướng mắc khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, xử lý kỹ thuật các công trình.

- Theo dõi tiến độ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển tổng thể đa mục tiêu hồ Dầu Tiếng giai đoạn 2022 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục theo dõi tiến độ dự án Phát triển hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh, Dự án Nước sạch và Vệ sinh nông thôn bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh.

- Hoàn chỉnh các thủ tục đề trình Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt dự án Sửa chữa hồ chứa nước Tha La; theo dõi dự án Trạm bơm Tân Long, huyện Châu Thành

V. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

- Báo cáo công tác phòng, chống thiên tai năm 2022 và triển khai nhiệm vụ năm 2023.

- Theo dõi, dự báo tình hình thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo các đơn vị quản lý hồ chứa, kiểm tra các công trình thủy lợi, đánh giá an toàn đập, hồ chứa để đảm bảo an toàn khu có thiên tai xảy ra.

- Triển khai thực hiện hỗ trợ thiệt hại hỗ trợ kinh phí để khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra năm 2022 trên địa bàn huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Thực hiện công tác thu, chi Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2023.

VI. PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VÀ TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ CHẾ BIẾN

1. Phát triển nông thôn

- Triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ quản lý nhà nước về bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh năm 2023.

- Báo cáo kết quả thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, phát triển ngành nghề nông thôn năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục hướng dẫn nhà đầu tư có nhu cầu thực hiện dự án hỗ trợ các chính sách theo quy định.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) quy định tại Quyết định số 291/QĐ-UBND, nhất là hỗ trợ tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

2. Tình hình đầu tư chế biến nông sản

- Theo dõi tình hình chế biến mì và mía trên địa bàn tỉnh năm 2023.

- Giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình xuất khẩu nông sản sang thị trường Trung Quốc; thông tin và cập nhật quy định mới của thị trường xuất khẩu.

3. Xúc tiến thương mại

Xây dựng kế hoạch Chương trình xúc tiến thương mại năm 2023.

VII. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA - SẢN PHẨM OCOP

1. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới (NTM)

- Tiếp tục thẩm định hồ sơ công nhận xã đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu; huyện đạt chuẩn NTM; thị xã, thành phố hoàn thành NTM.

- Xây dựng dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2023.

2. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

Tiếp tục phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và các sở ngành liên quan điều chỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định về nội dung, mức hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và phát triển sản xuất thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2025.

3. Chương trình OCOP

- Trình UBND tỉnh dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

- Báo cáo kết quả đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh cho 34 sản phẩm tham gia Chương trình OCOP năm 2022 (đợt 2).

VIII. CÔNG TÁC THANH TRA; QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM

- Tổng hợp, xử lý kết quả và ban hành kết luận các đoàn: (01) kiểm tra đột xuất về thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản và thuốc thú y - thủy sản tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh năm 2022 (theo Quyết định số 503/QĐ-SNN ngày 21/11/2022 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT); (2) kiểm tra đột xuất về phân bón, thuốc BVTV, hạt giống, cây giống tại các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh đợt 2 năm 2022 (theo Quyết định số 251/QĐ-CCTTBVTV ngày 28/11/2022 của Chi cục Trồng trọt và BVTV); (03) kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy định pháp luật đối với các cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ và cơ sở kinh doanh trâu, bò trên địa bàn tỉnh năm 2022 (theo Quyết định số 542/QĐ-SNN ngày 13/12/2022 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT).

- Tiếp tục thực hiện đoàn kiểm tra về an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023 (theo Quyết định số 551/QĐ-SNN ngày

20/12/2022 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT).

- Triển khai thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch thanh, kiểm tra năm 2023.

- Thực hiện công tác quản lý cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh phân bón, thuốc BVTV và ATTP đối với các cơ sở trên địa bàn tỉnh.

X. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, TỔ CHỨC CÁN BỘ

- Thực hiện quy trình bổ nhiệm chức vụ, điều động CCVC theo nhu cầu công tác cán bộ.

- Thực hiện quy trình tiếp nhận vào làm CC và tuyển dụng VC đợt 2 năm 2022; tổ chức thi thăng hạng VC chuyên ngành nông nghiệp và PTNT từ hạng IV lên hạng III; đề nghị khen thưởng phong trào thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới” năm 2022; tổng kết công tác thi đua, khen thưởng Khối các Sở Nông nghiệp và PTNT vùng Đông Nam Bộ và Tây Nguyên năm 2022; phát động phong trào thi đua năm 2023.

- Hướng dẫn nâng bậc lương trước thời hạn năm 2023; đảm bảo các chế độ, chính sách của CCVC và người lao động đúng quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động ngành Nông nghiệp và PTNT tháng 01, nhiệm vụ và giải pháp tháng 02 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (đ/b);
- UBND tỉnh (đ/b);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thống kê;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Cty TNHH MTV KTTL TN, VQG LG-XM;
- BQL Khu du lịch QG Núi Bà Đen;
- BQL Dự án Đầu tư và Xây dựng ngành NNPTNT;
- Đảng ủy, Công đoàn ngành, BGĐ Sở;
- Phòng KT TP, thị xã, phòng NN và PTNT các huyện;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, P. KHTC. Thu

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**